

Số: 24/2024/QĐST-HNGĐ

Sông Công, ngày 16 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 33/2024/TLST- HNGĐ  
ngày 19 tháng 3 năm 2024, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Nông Thị M1, sinh năm 1994,

**Bị đơn:** Anh Đồng H1, sinh năm 1991,

Đều trú tại: Xóm Đ, xã B, TP Sông Công, Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban  
thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng  
án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08  
tháng 4 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong  
biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm  
2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo  
đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly  
hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nông Thị M1 và anh Đồng H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị M1 và anh Đồng H1 đều xác định tình  
cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị M1, anh Hòa có 01 con chung là Đồng Thị Ngọc L, sinh  
ngày 20/5/2015. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận: Chị M1 được trực tiếp chăm sóc,  
nuôi dưỡng giáo dục con chung Đồng Thị Ngọc L cho đến khi con chung trưởng

thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh H1 có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có

- Về án phí: Chị Nông Thị M1 tự nguyện nộp 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách Nhà nước. Hoàn trả chị M1 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sông Công, Thái Nguyên theo biên lai thu số 0000625 ngày 19/3/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TP SCTN;
- THADS TP SCTN;
- UBND xã Bá Xuyên, TP SCTN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thùy Dung**